

**ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN**  
**KỶ NIỆM 78 NĂM NGÀY KHỞI NGHĨA BẮC SƠN**  
**(27/9/1940 - 27/9/2018)**

*(Kèm theo Công văn số 1430 - CV/BTGTU ngày 10 tháng 9 năm 2018  
của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Lạng Sơn)*

**I. BỐI CẢNH LỊCH SỬ**

Ngày 01/9/1939, chiến tranh thế giới thứ 2 bùng nổ đã tác động, ảnh hưởng mạnh mẽ, trực tiếp đến cách mạng Việt Nam. Thực dân Pháp tại Đông Dương lo sợ phong trào cách mạng phát triển mạnh mẽ tới nguồn cung cấp nhân lực, tài lực cho cuộc chiến tranh của chúng ở chính quốc, chúng đã thi hành một loạt các chính sách thời chiến phản động thủ tiêu các quyền tự do, dân chủ; ban bố lệnh tổng động viên, ra sức bắt người đi lính, vợ vét và cướp bóc của cải để cung cấp cho chiến tranh; tiến hành đàn áp khốc liệt phong trào cách mạng do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, đẩy nhân dân ta vào cảnh sống ngột ngạt về chính trị, bần cùng về kinh tế. Mâu thuẫn giữa dân tộc ta với thực dân Pháp xâm lược ngày càng trở nên gay gắt.

Trước tình hình đó, Trung ương Đảng đã kịp thời chỉ thị cho tất cả các cấp bộ Đảng rút vào hoạt động bí mật, chuyển các hoạt động về nông thôn, biến nông thôn thành căn cứ địa rộng lớn của cách mạng, duy trì các cơ sở hiện có ở khu vực thành thị. Tháng 11/1939, Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ sáu tại Bà Điểm (Hóc Môn, Gia Định) do Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ chủ trì, đã quyết định chuyển phương hướng đường lối và phương pháp cách mạng trong tình hình mới. Ngay sau đó, Xứ uỷ Bắc Kỳ đã gửi thông tri đặc biệt đến cơ sở Đảng ở Võ Nhai và Bắc Sơn để truyền đạt tinh thần Nghị quyết của Hội nghị Trung ương.

Thực hiện chủ trương mới của Đảng, Đảng bộ Bắc Sơn tổ chức quần chúng, chọn những người vững vàng nhất đã qua thử thách đưa vào các hội phân để. Đồng thời, vận động quần chúng tìm những địa điểm bí mật, phân tán cất giấu lương thực, đề phòng địch khủng bố, cướp bóc; tuyên truyền, vận động trong hàng ngũ chức dịch nhằm tranh thủ, phân hoá những người trong bộ máy của địch, góp phần bảo vệ tốt các cơ sở Đảng.

Đứng trước những khó khăn của phong trào cách mạng ở Bắc Sơn, Trung ương Đảng đã cử đồng chí Hoàng Quốc Việt lên trực tiếp chỉ đạo các chi bộ Đảng Bắc Sơn mở rộng phong trào, gây dựng cơ sở cách mạng và cùng các đồng chí trong Đảng bộ Bắc Sơn gấp rút chuẩn bị lực lượng, tổ chức thêm các đội tự vệ bán vũ trang chờ thời cơ hành động.

Ngày 22/9/1940, phát xít Nhật đánh vào Lạng Sơn, sau vài trận chống cự yếu ớt, quân Pháp rút chạy qua Diêm He, Bình Gia, Bắc Sơn về Thái Nguyên. Ngày 25/9/1940, đại lý Pháp<sup>1</sup>, đồn trưởng Bình Gia vút súng đạn chạy trốn. Sự hoảng loạn của thực dân Pháp và chính quyền tay sai đã tạo thời cơ thuận lợi

<sup>1</sup> Đại lý là chức danh cầm đầu bộ máy cai trị cả châu, do thực dân Pháp sắp đặt.

cho Đảng bộ và quần chúng cách mạng ở Bắc Sơn nổi dậy tiến hành cuộc khởi nghĩa

## II. DIỄN BIẾN, KẾT QUẢ CUỘC KHỞI NGHĨA

Sau khi thoát khỏi nhà tù của thực dân Pháp ở Lạng Sơn, tối ngày 26/9/1940, đồng chí Nông Văn Cún, Hoàng Đình Ruệ, Đường Văn Thúc đã họp với một số đồng chí đảng viên chi bộ xã Hưng Vũ để nhận định tình hình và thảo luận phương án phát động quần chúng cách mạng nổi dậy khởi nghĩa vũ trang. Sau khi đã thảo luận, các đồng chí có mặt trong cuộc họp quyết định sáng sớm hôm sau Đảng bộ Bắc Sơn sẽ triệu tập cuộc họp khẩn cấp để thông qua chủ trương khởi nghĩa và ấn định kế hoạch khởi nghĩa.

Sáng 27/9/1940, Đảng bộ Bắc Sơn triệu tập cuộc họp tại đình Nông Lục, xã Hưng Vũ quyết định phát động khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền ngay trong ngày 27/9/1940. Giờ khởi nghĩa được chọn vào lúc chập tối từ 19 giờ 30 phút đến 20 giờ. Mục tiêu tấn công đầu tiên là đánh chiếm đồn Mỏ Nhài, châu lỵ Bắc Sơn.

Tối ngày 27/9/1940, cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn bùng nổ. Quân khởi nghĩa chiếm được đồn Mỏ Nhài sau một khoảng thời gian tấn công chớp nhoáng. Quân địch bỏ chạy, chính quyền địch tan rã. Nghĩa quân kiểm soát hoàn toàn châu lỵ, thu chiến lợi phẩm gồm 10 súng trường, 6 súng kíp, 2 gánh đạn và 1 máy chữ.

Cùng với thắng lợi của quân khởi nghĩa ở Mỏ Nhài, trong 02 ngày 27 và 28/9/1940, nghĩa quân đã tiêu diệt được 7 tên lính Pháp ở đèo Canh Tiêm (thuộc xã Chiến Thắng ngày nay), bắn chết 1 tên quan ba cùng 4 tên lính Pháp ở đèo Dập Dị (xã Vũ Lăng).

Sau một thời gian ngắn, do ta chưa tập trung được lực lượng đôi phó, thực dân Pháp đã tiến công đàn áp, chiếm lại châu lỵ, thiết lập lại chính quyền bù nhìn tay sai. Tuy nhiên, địch vẫn không dập tắt được tinh thần chiến đấu của nhân dân, tổ chức quần chúng và khí thế cách mạng của cuộc khởi nghĩa vẫn được duy trì.

Đầu tháng 10/1940, Xứ uỷ Bắc Kỳ đã cử đồng chí Trần Đăng Ninh đến Bắc Sơn trực tiếp chỉ đạo cuộc khởi nghĩa. Ngày 14/10/1940, đồng chí Trần Đăng Ninh triệu tập một cuộc họp với các đảng viên ở Sa Khao, xã Vũ Lăng (nay là xã Tân Hương) để bàn về các biện pháp xây dựng phong trào cách mạng Bắc Sơn. Qua thảo luận, Hội nghị quyết định: Tập trung đảng viên và một số quần chúng tích cực, thu thập vũ khí để thành lập Đội du kích Bắc Sơn. Xây dựng vùng Nà Tấu (xã Ngư Viễn); Sa Khao, Mỏ Tát, Bản Ne, Bản Nhi xã Vũ Lăng (nay là xã Tân Hương) thành khu căn cứ du kích Bắc Sơn. Sau cuộc họp, một cuộc mít tinh diễn thuyết lớn đã diễn ra tại làng Đon Úy (xã Vũ Lăng). Tại cuộc mít tinh, đồng chí Trần Đăng Ninh tuyên bố “Đội du kích Bắc Sơn” được thành lập và kêu gọi nhân dân ủng hộ Đội du kích Bắc Sơn, tiếp tục đẩy mạnh cuộc khởi nghĩa.

Trước khi thế đấu tranh sôi nổi của quần chúng, Ban chỉ huy Đội du kích quyết định tập trung lực lượng đánh chiếm đồn Mỏ Nhài. Trước khi tiến công, ngày 28/10/1940, Ban chỉ huy tổ chức một cuộc mít tinh lớn tại trường Vũ Lăng để vận động quần chúng và biểu dương lực lượng. Giữa lúc quần chúng cách mạng đang dự mít tinh, quân Pháp và tay sai đã huy động lực lượng tập kích bất ngờ, làm cho lực lượng của ta bị phân tán. Cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn bị kẻ thù khủng bố và đàn áp khốc liệt.

Sau cuộc tập kích của địch, ngày 29/10/1940, đồng chí Trần Đăng Ninh đã triệu tập một cuộc họp gồm các đồng chí đảng viên trung kiên của Đảng bộ Bắc Sơn tại thôn Nà Pán, xã Vũ Lăng (nay thuộc xã Tân Hương). Cuộc họp quyết định rút toàn bộ cán bộ, đảng viên đã bị lộ cùng Đội du kích vào rừng sâu để tiến hành hoạt động bí mật; đối với cán bộ, đảng viên chưa bị lộ thì kiên quyết bám lấy quần chúng để củng cố và giữ vững cơ sở cách mạng ở các xã thuộc châu lỵ Bắc Sơn.

Tháng 11/1940, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ bảy họp tại Đình Bảng (Bắc Ninh) đã quyết định duy trì Đội du kích Bắc Sơn, đề ra nhiệm vụ và phương hướng hoạt động cho Đội du kích Bắc Sơn là kết hợp hình thức vũ trang tuyên truyền, vừa chiến đấu chống khủng bố, vừa bảo vệ và xây dựng cơ sở quần chúng, tiến tới thành lập căn cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai.

Đến đây, cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn đã hoàn thành những nhiệm vụ mà lịch sử đặt ra cho nó. Đảng bộ và nhân dân Bắc Sơn bước sang một giai đoạn đấu tranh mới: Xây dựng căn cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai, chuẩn bị những điều kiện để cùng với cả nước tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền cách mạng về tay nhân dân.

### **III. VỊ TRÍ, Ý NGHĨA, BÀI HỌC KINH NGHIỆM CỦA CUỘC KHỞI NGHĨA BẮC SƠN**

#### **1. Vị trí, ý nghĩa lịch sử cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn**

Khởi nghĩa Bắc Sơn tuy là phong trào đấu tranh của một địa phương, nhưng nó lại có một vị trí lịch sử rất quan trọng.

Khởi nghĩa Bắc Sơn đánh dấu bước trưởng thành, lớn mạnh của phong trào cách mạng Lạng Sơn, từ những hình thức đấu tranh đòi quyền dân sinh, dân chủ tiến lên tổ chức đấu tranh chính trị rộng rãi, từng bước sử dụng đấu tranh vũ trang, tập dượt cho quần chúng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền.

Tinh thần đấu tranh của Khởi nghĩa Bắc Sơn đã góp phần quan trọng thúc đẩy phong trào cách mạng trong cả nước. Các địa phương đều ủng hộ phong trào Bắc Sơn, học tập Bắc Sơn, noi gương Bắc Sơn xây dựng lực lượng vũ trang, đội thời cơ khởi nghĩa.

Cuộc Khởi nghĩa Bắc Sơn đã mở đầu thời kỳ cách mạng nước ta sử dụng các hình thức bạo lực cách mạng, đấu tranh vũ trang kết hợp với đấu tranh chính trị, nổi dậy của quần chúng kết hợp với tiến công của các lực lượng vũ trang

cách mạng, đánh đổ đế quốc và phong kiến, giành độc lập, tự do. Tiếng súng Khởi nghĩa Bắc Sơn đã thức tỉnh tinh thần cách mạng của nhân dân cả nước. Khởi nghĩa Bắc Sơn mãi mãi được ghi vào lịch sử cách mạng nước ta như một tấm gương về chủ nghĩa anh hùng cách mạng của nhân dân Việt Nam.

## **2. Bài học kinh nghiệm**

Khởi nghĩa Bắc Sơn là cuộc khởi nghĩa vũ trang đầu tiên dưới sự lãnh đạo của Đảng, đã để lại cho cách mạng Việt Nam những bài học vô cùng quý báu:

- Một là, về nắm vững thời cơ khởi nghĩa.
- Hai là, về vai trò của quần chúng trong khởi nghĩa vũ trang.
- Ba là, về vấn đề xây dựng chính quyền cách mạng và thực hiện chuyên chính vô sản.
- Bốn là, về vấn đề kết hợp giữa đấu tranh vũ trang và đấu tranh chính trị.

## **IV. PHÁT HUY TINH THẦN KHỞI NGHĨA BẮC SƠN, ĐẢNG BỘ, QUÂN VÀ DÂN CÁC DÂN TỘC LẠNG SƠN ĐÃ VƯỢT QUA MỌI KHÓ KHĂN, THỬ THÁCH ĐẠT ĐƯỢC NHIỀU THÀNH TỰU TRONG ĐẤU TRANH, XÂY DỰNG, BẢO VỆ TỔ QUỐC VÀ THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC**

Phát huy tinh thần Khởi nghĩa Bắc Sơn, Đảng bộ đã lãnh đạo quân dân các dân tộc Lạng Sơn cùng với quân dân cả nước làm nên thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám 1945. Với truyền thống yêu nước nồng nàn, tinh thần đoàn kết, gắn bó lâu đời của nhân dân các dân tộc trên quê hương xứ Lạng - cửa ngõ biên cương vùng Đông Bắc của Tổ quốc, Đảng bộ Lạng Sơn đã không ngừng chăm lo, củng cố xây dựng các cơ sở đảng làm nòng cốt lãnh đạo, chỉ đạo quần chúng cách mạng, đoàn kết một lòng, chuẩn bị lực lượng mọi mặt, chủ động đón thời cơ, nổi dậy giành chính quyền thắng lợi trong toàn tỉnh. Cách mạng tháng Tám thành công mở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc, kỷ nguyên độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội, đem lại “Một cuộc đời chưa từng có đối với mỗi người Việt Nam”.

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1946 - 1954), với ý chí quyết tâm “Không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ”, cùng với toàn Đảng, toàn dân ta, Đảng bộ, quân và dân các dân tộc Lạng Sơn đã giành được những chiến công hiển hách gắn liền với tên đất, tên làng: Ba Sơn, Chi Lăng, Lũng Vài, Lũng Phầy... biến con đường số 4 anh hùng thành “Con đường chết” đối với quân thù, giải phóng biên giới, giải phóng Lạng Sơn, tạo ra một địa bàn hậu phương quan trọng, góp phần đưa cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ của dân tộc ta đi đến thắng lợi bằng chiến dịch Điện Biên Phủ (7/5/1954) “Lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước vĩ đại của dân tộc (1955 - 1975), phát huy truyền thống yêu nước, cách mạng của quê hương, Đảng bộ,

quân và dân các dân tộc Lạng Sơn đã nêu cao tinh thần cách mạng kiên cường vừa chiến đấu, vừa xây dựng, góp phần đánh thắng chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, trở thành “Cảng nô” kiên cường mãi mãi đi vào lịch sử như một bản anh hùng ca, là niềm tự hào của mỗi thế hệ cách mạng đang xây dựng và bảo vệ quê hương.

Trong 10 năm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 1985), Đảng bộ, quân và dân các dân tộc Lạng Sơn phải đương đầu với những thử thách trong bối cảnh vừa có hoà bình, vừa phải tiến hành cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới của Tổ quốc. Với tinh thần đoàn kết, tự cường, Đảng bộ, quân và dân các dân tộc Lạng Sơn đã vượt qua mọi khó khăn, đóng góp công sức và trí tuệ khôi phục phát triển kinh tế - xã hội để từng bước vươn lên giành những thành tựu quan trọng.

Trên chặng đường thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo từ năm 1986 đến nay, Đảng bộ, quân và dân các dân tộc Lạng Sơn luôn phát huy cao độ tinh thần yêu nước, truyền thống cách mạng, củng cố vững chắc niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, vào thắng lợi của công cuộc đổi mới đất nước; đoàn kết, nỗ lực quyết tâm vượt qua nhiều khó khăn thử thách, xây dựng Lạng Sơn thành tỉnh ngày càng đổi mới và phát triển. Kinh tế phát triển, tỷ trọng các ngành kinh tế trong GDP chuyển dịch đúng hướng. Quốc phòng, an ninh được tăng cường củng cố, đảm bảo ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc biên cương của Tổ quốc.

Hệ thống chính trị được củng cố, tăng cường. Số lượng, chất lượng đảng viên, tổ chức Đảng và số Đảng bộ, chi bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp được kiện toàn củng cố, cải tiến lề lối làm việc, cải cách hành chính, hiệu quả hoạt động, hiệu lực quản lý, điều hành ngày càng được nâng lên rõ rệt. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; không ngừng đổi mới phương thức hoạt động, góp phần giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, mở rộng dân chủ, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân.

Tuyên truyền kỷ niệm 78 năm ngày khởi nghĩa Bắc Sơn (27/9/1940 - 27/9/2018) là dịp để ghi nhận những đóng góp to lớn của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn nói chung, huyện Bắc Sơn nói riêng đối với phong trào cách mạng giành độc lập, tự do cho dân tộc. Đồng thời, cũng là dịp để thể hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, góp phần tăng cường công tác giáo dục lịch sử và giáo dục truyền thống yêu nước, tuyên truyền cách mạng cho các thế hệ hôm nay và mai sau, không ngừng nâng cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm xây dựng quê hương Lạng Sơn ngày càng giàu đẹp./.

## **BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY LẠNG SƠN**